Số: 01 /BC-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2023

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Trong năm 2022, tình hình kinh tế – xã hội của nước ta diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế thế giới diễn biến phức tạp do xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina làm ảnh hưởng tới nền kinh tế toàn cầu. Đồng thời, sau đại dịch COVID-19, đời sống người dân rất khó khăn, sức mua giảm.

Từ đó ảnh hưởng tới giá các mặt hàng nguyên phụ liệu tăng rất cao từ cuối năm 2021 tới nay (bình quân khoảng 13%).

Đồng thời trang thiết bị máy móc phục vụ sản xuất của Công ty chưa được đầu tư tự động hóa đầy đủ, CB-CNV, người lao động đông khiến giá thành sản phẩm tăng cao.

Từ đó dẫn tới Công ty phải liên tục điều chỉnh tăng giá bán sản phẩm 3 lần từ đầu năm 2022 tới nay. Trong khi đó, thu nhập của người dân không những không tăng mà còn giảm do ảnh hưởng bởi tình hình chung, tình trạng thất nghiệp tại các tỉnh thành tập trung nhiều nhà máy, khu công nghiệp xảy ra nhiều trong những tháng cuối năm 2022, dẫn tới sức mua ngoài thị trường giảm, lượng tiêu thụ hàng hóa rất thấp.

Thị trường Xuất khẩu: ảnh hưởng về thông tin chất Ethylene Oxide trong các sản phẩm xuất khẩu của các nhãn hàng khác, Liên Minh Châu Âu (EU) kiểm soát chặt hơn hàng nhập khẩu dẫn tới trong năm 2022, Công ty hầu như không xuất được hàng cho thị trường Châu Âu.

Trong tình hình khó khăn như trên, dưới sự chỉ đạo chặt chẽ, kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty, tập thể CB-CNV, người lao động đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình để đạt được tối đa sản lượng và hiệu quả chung của Công ty.

Công ty cũng đã nhận thấy và đánh giá được những điểm thuận lợi – khó khăn nên đã dự trữ nguyên phụ liệu theo từng thời điểm, ổn định được giá thành, đồng thời công tác tiết kiệm, thu hồi, thực hiện định mức trong sản xuất được thực hiện tốt, từ đó lợi nhuận thực hiện trong năm 2022 đã đạt vượt so với kế hoạch năm 2022.

Bên cạnh đó, trong năm 2022, Công ty đã được xét chọn đạt danh hiệu Thương hiệu Quốc gia Việt Nam năm 2022. Đây là thành quả đáng ghi nhận sự cố gắng nỗ lực của tập thể đội ngũ CB-CNV, người lao động, ghi nhận sự chỉ đạo điều hành của Ban Lãnh đạo Công ty, Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông trong nhiều năm qua.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2022:

1. Về các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2022:

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện năm 2022			So sánh cùng kỳ 2021		
			KH 2022	TH 2022	Tỷ lệ đạt/KH	TH 2021	Tỷ lệ 2022/2021	Chênh lệch 2022/2021
1	**Tổng sản lượng**	**Tấn**	**19.000**	**15.534**	**82%**	**16.311**	**95%**	-777
	+ Mì:	"	17.238	14.564	85%	15.228	95%	-664
	+ Các sản phẩm gạo	"	1.558	818	53%	1.003	81,6%	-185
	+ Các sản phẩm khác	"	204	152	75%	80	190%	+72
2	**Tổng doanh thu**	**Tỷ VND**	**792**	**641**	**81%**	**581**	**109%**	**+60**
3	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tỷ VND**	**26,5**	**26,7**	**101%**	**18,1**	**148%**	**+8,6**

2. Các chỉ tiêu tài chính thực hiện trong năm 2022:

TT	DIỄN GIẢI	KẾ HOẠCH NĂM 2022	THỰC HIỆN NĂM 2022	SO SÁNH NĂM 2021	
				TH 2021	+ / - (%)
1	**Tổng doanh thu**	**792.336.397.255**	**641.028.635.670**	**580.958.050.563**	**+10%**
	- Giảm trừ doanh thu		*2.953.666.192*	*2.515.914.337*	*+17%*
	- Doanh thu BH &CCDV trong đó	787.336.397.255	*634.158.421.013*	*573.814.559.035*	*+11%*
	. Doanh thu bán hàng	784.336.397.255	*629.584.433.680*	*570.362.267.267*	*+10%*
	. Doanh thu CCDV	3.000.000.000	*4.573.987.333*	*3.452.291.768*	*+32,5%*
	- Doanh thu hoạt động tài chính	5.000.000.000	*6.366.412.095*	*7.007.670.373*	*-9%*
	- Doanh thu khác		*503.802.562*	*135.821.155*	*+270%*
2	**Giá vốn bán hàng**	**591.904.028.874**	**493.687.685.817**	**448.901.735.660**	**+10%**
3	**Tổng chi phí**	**173.932.080.160**	**117.655.477.346**	**111.440.810.889**	**+5,6%**
	- Chi phí bán hàng	141.007.461.975	*92.229.256.850*	*82.274.210.045*	*+12%*
	- Chi phí quản lý	32.924.618.185	*24.737.109.612*	*28.961.756.702*	*-14,6%*
	- Chi phí tài chính		*209.997.101*	*199.685.484*	*+5,2%*
	- Chi phí khác		*479.113.783*	*5.158.658*	
4	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	**26.500.288.221**	**26.731.806.315**	**18.099.589.677**	**+47,7%**
5	**Thuế**	**5.300.057.644**	**5.604.050.225**	**3.876.175.598**	
6	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN**	**21.200.230.577**	**21.127.756.090**	**14.223.414.079**	**+44,6%**
7	**Lợi nhuận TT/ vốn góp CSH (%)**	**55%**	**55,69%**	**37,7%**	

3. Chi tiết lưu chuyển tiền tệ, tài sản trong năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Số đầu năm 2022	Số 31/12/2022
I.	**Tài sản ngắn hạn**	**242.802.566.190**	**252.739.603.712**
	Tiền và các khoản tương đương tiền	49.631.175.519	46.889.624.121
	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	108.948.216.598	157.516.575.644
	Các khoản phải thu ngắn hạn	41.513.943.911	19.305.413.841
	Trong đó: Nợ phải thu khó đòi		
	Hàng tồn kho	42.085.455.927	28.954.283.028
	Tài sản ngắn hạn khác	623.774.235	73.707.078
II.	**Tài sản dài hạn**	**10.952.176.893**	**10.484.714.595**
	Các khoản phải thu dài hạn		
	Tài sản cố định hữu hình	10.952.176.893	10.484.714.595
TỔNG TÀI SẢN		**253.754.743.083**	**263.224.318.307**
III.	**Nợ phải trả**	**114.271.609.102**	**113.806.940.348**
	Nợ ngắn hạn	114.271.609.102	113.806.940.348
	Nợ quá hạn		
IV.	**Nguồn vốn chủ sở hữu**	**139.483.133.981**	**149.417.377.959**
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	48.000.000.000	48.000.000.000
	Vốn khác và các quỹ	91.483.133.981	101.417.377.959
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		**253.754.743.083**	**263.224.318.307**

Với các chỉ tiêu về tình hình tài chính nói trên cho thấy Công ty đã quản lý và kiểm soát được các chi phí đảm bảo có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện tốt công tác luân chuyển nguồn vốn đảm bảo cân đối. Thực hiện quản lý, giám sát chặt công nợ, không để phát sinh công nợ tồn đọng, khó đòi.

4. Công tác sản xuất:

- Trong nhiều năm qua, Công ty liên tục vận hành, áp dụng, kết hợp có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, hệ thống quản lý môi trường ISO 14001, hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001, hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000 và HACCP, đảm bảo quy trình sản xuất luôn đạt chuẩn theo quy định của Bộ Y tế, tiêu chuẩn của các nước nhập khẩu (như: tiêu chuẩn của khối EU, tiêu chuẩn FDA của Mỹ, tiêu chuẩn KFDA của Hàn Quốc...).

- Trong năm 2022, Công ty đã được tổ chức A Cube TIC Limited chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý an toàn thực phẩm phù hợp tiêu chuẩn ISO 22000:2018 theo hệ thống quản lý UKAS (Anh Quốc), đây là tiền đề quan trọng để Công ty tăng cường xuất khẩu hàng cho các quốc gia trong Liên minh Châu Âu (EU).

- Công ty cũng thực hiện nhiều giải pháp để giám sát chặt việc thực hiện giảm tiêu hao nguyên nhiên vật liệu so với định mức, tăng tỉ lệ thu hồi thành phẩm, từ đó giảm chi phí giá thành để đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý sản xuất.

5. Công tác đầu tư:

- Trong năm 2022, Công ty đã hoàn thành nhiều hạng mục đầu tư – sửa chữa – xây dựng cơ bản với tổng giá trị: 11.871.000.000đ, chiếm 88% kế hoạch năm (13.561.647.000đ).

Việc thực hiện công tác đầu tư phát triển của Công ty đều được định hướng từ các nghị quyết của Hội đồng quản trị và được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn. Công ty thực hiện đầu tư theo đúng quy trình đầu tư, đảm bảo các hạng mục, công trình thực sự cần thiết và phù hợp với khả năng triển khai của công ty, có hiệu quả trong đầu tư và đảm bảo nhu cầu sản xuất kinh doanh, tăng năng lực cạnh tranh và mở rộng sản xuất.

6. Công tác mở rộng kênh phân phối:

- Hệ thống phân phối sản phẩm của Công ty vẫn tiếp tục được duy trì và mở rộng hàng năm. Tính đến nay, mạng lưới tiêu phân phối trong nước được mở rộng khắp 63 tỉnh thành, các kênh phân phối trên cả nước gồm: Hệ thống Nhà phân phối, đại lý, hệ thống các siêu thị lớn như Co.op mart, Lotte, Mega Market, Aeon, Emart, Big C, Satra,…, các hệ thống cửa hàng tiện ích như Bách Hóa Xanh, Circle K, B's Mart, Ministop,…

- Trong năm 2022 tình hình xuất khẩu gặp rất nhiều khó khăn nhưng Công ty cũng đã cố gắng tập trung duy trì tại các quốc gia như Mỹ, Nhật, Hàn Quốc, Châu Âu, Châu Đại Dương,…

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023:

1. Tình hình chung:

Tình hình năm 2023 dự báo vẫn còn nhiều phức tạp, hầu hết do tình hình khó khăn của năm 2022 nói trên vẫn còn ảnh hưởng nhiều cho năm 2023 tiếp theo, cùng với việc cạnh tranh gay gắt giữa các đối thủ cùng ngành hàng và các yêu cầu ngày càng cao về chất lượng, ATVSTP của các nước trên thế giới.

Tuy nhiên, năm 2023 Công ty cũng có những yếu tố thuận lợi hơn:

- Công ty đã được đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm để xuất hàng đi thị trường Châu Âu (EU). Do đó trong năm 2023, Công ty có khả năng khai thác thị trường xuất khẩu nhiều hơn.

- Đồng thời, Công ty đang tập trung đầu tư các hạng mục để giảm nhân sự, giảm giá thành.

Do đó, Công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

TT	Diễn giải	Đơn vị	Thực hiện 2022	KẾ HOẠCH 2023	Tỷ lệ tăng trưởng
1	**Sản lượng**	Tấn	**15.534**	**18.000**	**117%**
2	**Tổng Doanh thu**	Tỷ đồng	**641**	**747**	**117%**
3	**Lợi nhuận trước thuế**	Tỷ đồng	**26,7**	**26**	**97%**
4	**Tỷ lệ chia cổ tức**	%	**26%**	**26%**	**100%**

3. Kế hoạch đầu tư, mua sắm, sửa chữa bảo trì bảo dưỡng năm 2023:

TT	TÊN HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
1	Kế hoạch đầu tư, XDCB, mua sắm mới	21.857.820.400	Nguồn đầu tư từ quỹ đầu tư phát triển của công ty
2	Kế hoạch sửa chữa đại tu, bảo trì năm 2023	6.081.260.000	Nguồn vốn sản xuất kinh doanh của công ty
3	Kế hoạch mua sắm phụ tùng thay thế năm 2023, bảo trì bảo dưỡng xe	4.348.630.000	
TỔNG HỢP CÁC HẠNG MỤC ĐẦU TƯ:		**32.287.710.400**	

4. Các giải pháp thực hiện:

- Đầu tư tự động hóa một số công đoạn chính nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm nhân sự, giảm giá thành sản phẩm để tăng sức cạnh tranh.

- Đầu tư nâng cao chất lượng các hạng mục thiết bị kỹ thuật để duy trì và nâng cao hệ thống ATVSTP để xuất hàng đi thị trường Châu Âu. Trên cơ sở đó Công ty tăng cường tìm kiếm thêm các khách hàng Xuất khẩu mới, chào bán thêm các sản phẩm để tăng thêm sản lượng đạt theo mục tiêu chung.

- Đầu tư hệ thống phần mềm quản trị và phần mềm quản lý bán hàng chuyên nghiệp, nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản trị của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý tài chính đảm bảo việc luân chuyển hiệu quả nguồn vốn, quản lý và kiểm soát được các chi phi đảm bảo có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện tốt tiêu chí cung cấp sản phẩm đạt chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm và phù hợp theo yêu cầu khách hàng bằng việc kiểm soát triệt để trong quá trình sản xuất, kiểm tra chặt chẽ chất lượng nguyên vật liệu đầu vào và trong quá trình sản xuất.

Trên đây là báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023, kính trình Đại hội.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông – để báo cáo
- Hội đồng Quản trị, BKS – để báo cáo
- Ban Tổng Giám Đốc – để thực hiện
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN HOÀNG NGÂN

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET
DN: E=ducky_hd84@yahoo.com.vn, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0304517551, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET, L="1230 Kha Vạn Cân, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh", S=TP Hồ Chí Minh, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2023.05.06 14:09:49+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 11.2.2